

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 298/2024/HS-ST

Ngày: 26/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Hậu.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thu Phương
2. Ông Chu Trần Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:

Ông Lê Văn Lũy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 288/2024/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 286/2024/HS-QĐ, ngày 05/11/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** - Sinh năm: 1980; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT: thôn N, xã T, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Văn S (Đã chết); Họ tên mẹ: Hà Thị T - Sinh năm: 1952; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba. Họ tên vợ: Lê Thị V - Sinh năm: 1982; Có 03 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012. Theo danh chỉ bản số: 480 lập ngày 08/8/2024 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 31/7/2024, tổ công tác của Công an phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, khi đi đến ngõ 132 đường Thụy Phương, TDP Liên Ngạc, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì phát hiện đối tượng Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải T đang mặc trên người có 01 túi nilong bên trong có 05 viên nén màu vàng nhạt và 02 túi nilong đều chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T khai là ma túy “keo” và “ke” đang mang đi bán cho khách. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và dẫn giải T về trụ sở làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

**** Thu giữ của Nguyễn Văn T:***

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng đã qua sử dụng. Bên trong lắp 01 thẻ sim điện thoại số 0968668369.

- 01 (một) túi nilong màu trắng chứa 05 (năm) viên nén hình tròn màu vàng nhạt và 02 (hai) túi nilong kích thước 2x3cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Ngày 31/7/2024, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại thôn N, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội tuy nhiên không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 09/8/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 5680 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định chất ma túy đã thu giữ của Nguyễn Văn T.

Kết luận giám định số 5680 ngày 09/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 05 viên nén màu vàng nhạt đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: **2,700 gam**.
- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại **Ketamine**, tổng khối lượng: **1,750 gam**.

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy, bản thân thường xuyên sử dụng ma túy (ke, kẹo). Vào đêm ngày 30/7/2024, khi T đang ở quán Bar Pro ở khu đô thị Đồng Sơn, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì có người phụ nữ sử dụng tài khoản zalo tên “Phương Linh” gọi tới tài khoản zalo của T tên “T Hoa Quả”. Qua nói chuyện, Linh bảo T lấy cho 05 viên kẹo và 02 chỉ ke xuống Hà Nội. T báo với Linh số ma túy trên là 7.000.000 đồng, Linh đồng ý. T đi ra khu vực trước quán Bar gặp 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 05 viên kẹo và 02 chỉ ke và được người này bán cho với giá 6.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất số ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải rồi bắt taxi đến địa chỉ Linh cung cấp ở ngõ 132 đường Thụy Phương, Bắc Từ Liêm, Hà Nội để giao dịch. Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 31/7/2024 thì tới điểm hẹn, T xuống xe rồi đi bộ vào trong ngõ, khi đang đi bộ thì bị tổ công tác Công an phường Đông Ngạc kiểm tra phát hiện, bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và khai chỉ thực hiện hành vi một mình, tiền mua ma túy do lao động mà có.

Đối với người lái xe taxi đưa T đến địa điểm bán ma túy, T khai không có thông tin liên lạc, không nhớ chủ xe và biển kiểm soát, trong suốt quá trình xe đi từ Vĩnh Phúc đến 132 Thụy Phương, Thiệu không nói gì về việc đang mang ma túy đi bán cho khách. Do không có tài liệu liên quan đến tài xế taxi nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T, T khai không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải T đến địa điểm mua ma túy để rà soát nhưng không phát hiện được đối tượng như T khai báo. Ngoài lời khai của T không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản zalo tên “Phuong Linh”, T khai quen trên mạng xã hội zalo không rõ nhân thân, lai lịch, không biết số điện thoại. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại khu vực ngõ 132 đường Thụy Phương, Bắc Từ Liêm, Hà Nội là địa điểm đối tượng sử dụng zalo “Phuong Linh” hẹn T đến giao dịch nhưng không phát hiện đối tượng như T khai báo. Ngoài lời khai của T không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với số ma túy và chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn T là những đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội, hiện thu giữ theo hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số: 277/CT-VKSBLT, ngày 25 tháng 10 năm 2024 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 40 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn T, cán bộ Công an và giám định viên.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu trắng lắp sim 0968668369 đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đã khai báo thành khẩn, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 31/7/2024, tại khu vực ngõ 132 đường Thụy Phương, tổ dân phố Liên Ngạc, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn T đang tàng trữ 2,700 gam ma túy MDMA và 1,750 gam ma túy Ketamine để bán kiếm lời thì bị tổ công Công an phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng. Vì vậy bản cáo trạng số 277 ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khỏe của con người; hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần phải ra một bản án phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và lần đầu bị đưa ra xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người lái xe taxi đưa T đến địa điểm bán ma túy, T khai không có thông tin liên lạc, không nhớ chủ xe và biển kiểm soát, trong suốt quá trình xe đi từ Vĩnh Phúc đến 132 Thụy Phương, Thiệu không nói gì về việc đang mang ma túy đi bán cho khách. Do không có tài liệu liên quan đến tài xế taxi nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T, T khai không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải T đến địa điểm mua ma túy để rà soát nhưng không phát hiện

được đối tượng như T khai báo. Ngoài lời khai của T không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản zalo tên “Phương Linh”, T khai quen trên mạng xã hội zalo không rõ nhân thân, lai lịch, không biết số điện thoại. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại khu vực ngõ 132 đường Thụy Phương, Bắc Từ Liêm, Hà Nội là địa điểm đối tượng sử dụng zalo “Phương Linh” hẹn T đến giao dịch nhưng không phát hiện đối tượng như T khai báo. Ngoài lời khai của T không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và lần đầu bị đưa ra xét xử.

[5] Về vật chứng:

- Xét 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn T, cán bộ Công an và giám định viên là vật mà nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng và mua bán. Nay cho tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu trắng lắp sim 0968668369 đã qua sử dụng, bị cáo đã sử dụng để liên lạc trong việc mua, bán ma túy. Xét đây là vật chứng của vụ án. Nay cho tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

1. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2024.

2. Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của bị cáo T, cán bộ Công an và giám định viên.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu trắng lắp sim 0968668369 đã qua sử dụng, bị cáo đã sử dụng.

(Vật chứng trên được xử lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 36/24, ngày 06 tháng 11 năm 2024 giữa Cơ quan CSĐT công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Vũ Quang Hậu